

Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ

V, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh **Phạm Ngọc L**, sinh năm 1985;

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989;

Đều cư trú tại địa chỉ: Thôn Đ, xã TT, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Là: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2006, quyển số 05, ngày 25 tháng 12 năm 2006 tại UBND xã TT, huyện V, tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng trong sinh hoạt và cách sống, anh chị liên tục xảy ra cãi vã và đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Khi mâu thuẫn xảy ra, anh chị đã được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn,

cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn không thể hàn gắn, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H có một con chung là Phạm Ngọc P, sinh ngày 06 tháng 02 năm 2008. Ly hôn, để con ổn định cuộc sống, ổn định việc học tập và theo nguyện vọng của con, anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Ngọc P. Anh Phạm Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Phạm Ngọc P cùng chị Nguyễn Thị H số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 (một) tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2022 đến khi con Phạm Ngọc P đủ 18 tuổi.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H có một con chung là Phạm Ngọc P, sinh ngày 06 tháng 02 năm 2008. Ly hôn: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Ngọc P. Anh Phạm Ngọc L có

nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Phạm Ngọc P cùng chị Nguyễn Thị H số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 (một) tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2022 đến khi con Phạm Ngọc P đủ 18 tuổi.

1.2.2. Anh Phạm Ngọc L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Ngọc L và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Phạm Ngọc L, chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0001112 đề ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã TT, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 56/2006, quyển số 05, ngày 25 tháng 12 năm 2006);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương

